

TÀI LIỆU CƠ BẢN NƯỚC CỘNG HOÀ BỜ BIỂN NGÀ VÀ QUAN HỆ VỚI VIỆT NAM



1/ Tình hình kinh tế-chính trị của Bờ Biển Ngà

Cộng hòa Bờ Biển Ngà (Côte d'Ivoire) nằm ở khu vực Tây Phi, trên bờ Đại Tây Dương, phía Bắc giáp Mali và Burkina Faso, phía Đông giáp Ghana, phía Tây giáp Guinea và Liberia và phía Nam giáp Đại Tây Dương. Với diện tích 322.460 km², Bờ Biển Ngà có dân số khoảng 22 triệu người (năm 2013), ngôn ngữ sử dụng chính là tiếng Pháp. Đơn vị tiền tệ là đồng Franc CFA (tỷ giá 1 USD = 500 FCFA).

Thủ đô hành chính là Yamoussoukro nhưng Abidjan mới là thủ đô kinh tế và cũng là nơi đặt các bộ ngành.

Về tôn giáo, đạo Hồi chiếm 38%, Thiên chúa giáo 32%, Đạo cổ truyền 30%.

Về chính trị, Bờ Biển Ngà theo chính thể Cộng hoà, Tổng thống hiện nay là ông Alassane OUATTARA (từ tháng 12/2010). Tình hình chính trị của Bờ Biển Ngà đã ổn định trở lại sau cuộc nội chiến diễn ra vào cuối năm 2010, đầu 2011 trong cuộc bầu cử Tổng thống.

Về đối ngoại, Bờ Biển Ngà là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế như Liên hiệp quốc, Phong trào không liên kết, WTO, Cộng đồng Pháp ngữ và nhiều tổ chức khu vực như Liên minh châu Phi (AU), Cộng đồng kinh tế các quốc gia Tây Phi (ECOWAS), Liên minh Kinh tế và Tiền tệ Tây Phi (UEMOA)...

Bờ Biển Ngà là một nước có tài nguyên thiên nhiên phong phú, đặc biệt có nhiều kim cương, mangan và sắt. Trong cơ cấu kinh tế, nông nghiệp chiếm 30%, công nghiệp 21% và dịch vụ 49%. Năm 2012, GDP đạt 24,27 tỷ USD, tỷ lệ tăng trưởng đạt 8,1%. GDP bình quân đầu người là 1.083 USD, tỷ lệ lạm phát là 1,4%.

Bờ Biển Ngà là nhà sản xuất và xuất khẩu hàng đầu thế giới về ca cao, đồng thời cũng là nước xuất khẩu quan trọng về cà phê và dầu cọ. Từ vài năm nay, nước này còn có thêm nguồn thu xuất khẩu từ dầu lửa và vàng. Tuy nhiên, thu nhập của Bờ Biển Ngà vẫn dựa chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp (68% dân số sống bằng nghề nông) và nền kinh tế phụ thuộc vào giá quốc tế và những biến động về thời tiết.

Ngành công nghiệp nước này khá phát triển như công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng, dệt may, da giày, hoá chất, khai khoáng, đồ gỗ, sửa chữa và đóng tàu.

Năm 2010, Bờ Biển Ngà đã ký các thỏa thuận để cơ cấu lại nợ với Câu lạc bộ Paris, Luân Đôn và các đối tác song phương khác. Thách thức lâu dài đối với quốc gia Tây Phi này là tình hình bất ổn chính trị và cơ sở hạ tầng xuống cấp. Cuối năm 2011, kinh tế Bờ Biển Ngà đã phục hồi sau quý I bị tê liệt do cuộc khủng hoảng chính trị hậu bầu cử Tổng thống.

Về ngoại thương, năm 2012, kim ngạch xuất khẩu của Bờ Biển Ngà đạt 11 tỷ USD với các mặt hàng chính là ca cao, cà phê, gỗ, dầu lửa, bông, chuối, dưa, dầu cọ và cá. Các đối tác xuất khẩu chính gồm Hà Lan, Mỹ, Đức, Ni-giê-ri-a, Ca-na-đa, Pháp và Nam Phi. Năm 2012, kim ngạch nhập khẩu của Bờ Biển Ngà đạt 8,4 tỷ USD với các mặt hàng chủ yếu là dầu nhiên liệu, máy móc, trang thiết bị, lương thực, thực phẩm. Các đối tác nhập khẩu chính gồm Ni-giê-ri-a, Pháp, Trung Quốc và Thái Lan. Do sản xuất lúa trong nước chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân nên mỗi năm, Bờ Biển Ngà phải mua khoảng 900.000 tấn gạo.

Bờ Biển Ngà là thành viên của Liên minh Kinh tế, Tiền tệ Tây Phi (UEMOA) bao gồm 8 quốc gia nói tiếng Pháp là Bê-nanh, Buốc-ki-na Pha-xô, Bờ Biển Ngà, Ghi-nê Bít-xao, Ma-li, Ni-giê, Xê-nê-gan và Tô-gô. Liên minh này áp dụng 1 biểu thuế quan ngoại khối chung (TEC) đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước không phải thành viên với 4 tỷ suất thuế là 0%, 5%, 10% và 20% tùy theo loại sản phẩm.

Mặc dù trải qua gần một thập kỷ bất ổn chính trị nhưng Bờ Biển Ngà vẫn được xem là một trong những nền kinh tế hàng đầu khu vực Tây Phi. Với vị trí địa lý chiến lược, nguồn tài nguyên thiên nhiên, nông, lâm nghiệp phong phú, nước này tiếp tục duy trì vai trò là nhà cung cấp hàng hoá và dịch vụ chính cho các nước láng giềng như Ghi-nê, Ma-li, Buốc-ki-na Pha-xô... Cảng biển Abidjan và tuyến đường sắt nối thành phố Abidjan với thủ đô Ouagadougou (Buốc-ki-na Pha-xô) vẫn là tuyến đường xuất nhập cảnh ưu tiên, nhất là đối với những nước nằm sâu trong lục địa, mang lại nguồn thu ngoại tệ quan trọng cho ngân sách quốc gia.

2/ Quan hệ thương mại Việt Nam-Bờ Biển Ngà

Việt Nam và Bờ Biển Ngà thiết lập quan hệ ngoại giao ngày 6/10/1975. Hiện nay, Đại sứ quán ta tại Ma-rốc kiêm nhiệm Bờ Biển Ngà và Đại sứ Bờ Biển Ngà tại Trung Quốc kiêm nhiệm Việt Nam.

Thời gian gần đây Việt Nam, đã tăng cường tổ chức các đoàn sang thị trường này để tìm kiếm cơ hội kinh doanh. Năm 2008, Thứ trưởng Bộ Công Thương Lê Dương Quang đã dẫn đầu đoàn 15 doanh nghiệp Việt Nam sang thăm và làm việc tại Bờ Biển Ngà. Năm 2010, Bộ Công Thương tiếp tục tổ chức một đoàn nghiên cứu chính sách và xúc tiến thương mại sang Bờ Biển Ngà. Cùng đi có đại diện của Sở Công Thương tỉnh Long An và 10 doanh nghiệp.

Bờ Biển Ngà là một trong những đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam ở khu vực Tây Phi nói riêng và ở Châu Phi nói chung. Trong 5 năm trở lại đây, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước liên tục tăng và tương đối cân bằng về giá trị.

Bảng 1: Trao đổi thương mại Việt Nam – Bờ Biển Ngà từ năm 2008 đến tháng 9/2013

Đơn vị: Triệu USD

Năm	Tổng kim ngạch	Xuất khẩu	Nhập khẩu
2008	187,40	85,60	101,50
2009	216,90	144,60	72,30
2010	262,00	133,00	129,00
2011	320,10	146,50	173,60
2012	310,00	215,00	136,00
9 tháng đầu 2013	406,79	204,24	202,55

Nguồn Tổng cục Hải quan Việt Nam

Mặc dù đầu năm 2011, trao đổi thương mại giữa hai nước gần như bị đình trệ do tác động của cuộc nội chiến tại Bờ Biển Ngà, song kể từ quý II, tình hình đã ổn định trở lại và kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Bờ Biển Ngà cả năm 2011 vẫn đạt 146,5 triệu USD, tăng 10% và nhập khẩu đạt 173,6 triệu USD, tăng 35%.

Năm 2012, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Bờ Biển Ngà đạt mức cao nhất 215 triệu USD, tăng 47% so với năm 2011 và kim ngạch nhập khẩu đạt 136 triệu USD, giảm 22%.

Các mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang Bờ Biển Ngà chủ yếu gồm gạo (chiếm 95% tổng kim ngạch xuất khẩu), chất dẻo nguyên liệu, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, sản phẩm dệt may, hàng thủy sản, ...

Bảng 2. Xuất khẩu của Việt Nam sang Bờ Biển Ngà năm 2012

Những mặt hàng xuất khẩu	Kim ngạch (USD)
Gạo	203.476,847
Chất dẻo nguyên liệu	3.171.183
Máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện	1.938.400
Sản phẩm từ cao su	40.208
Sản phẩm từ chất dẻo	25.978
Sản phẩm dệt may	1.630.365
Hàng hóa khác	2.077.913
Phương tiện vận tải khác & phụ tùng	304.720
Hàng thủy sản	1.689.066
Máy móc, thiết bị, dụng cụ & phụ tùng	285.756
Sắt thép loại khác	205.008
Vải các loại	117.203
Sản phẩm hóa chất	43.418
Tổng	215.006.065

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Các mặt hàng Việt Nam nhập khẩu chính từ Bờ Biển Ngà chủ yếu là hạt điều thô, bông các loại, cà phê, gỗ và sản phẩm gỗ, cao su, sắt thép phế liệu...

Bảng 3. Nhập khẩu của Việt Nam từ Bờ Biển Ngà năm 2012

Các mặt hàng VN nhập khẩu	Kim ngạch (USD)
Hạt điều	93.610.837

Bông các loại	34.824.426
Cao su	1.517.050
Gỗ	1.266.910
Hàng hóa khác	2.400.838
Phế liệu sắt thép	2.347.,831
Sản phẩm từ sắt thép	13.539
Phương tiện vận tải khác & phụ tùng	7.672
Sản phẩm từ chất dẻo	1.264
Sản phẩm từ cao su	333
Tổng	135.990.699

Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam

Trong 9 tháng đầu năm 2013, Bờ Biển Ngà đã vươn lên là đối tác xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam chỉ sau Nam Phi và là đối tác nhập khẩu số 1 của Việt Nam tại Châu Phi.

Tính đến hết quý III năm nay, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Bờ Biển Ngà đạt 204,24 triệu USD, bằng giá trị xuất khẩu của cùng kỳ năm ngoái, trong đó gạo chiếm 189,93 triệu USD (462.263 tấn), máy vi tính và sản phẩm điện tử 3,4 triệu USD, hải sản 2,8 triệu USD, sắt thép các loại 2,6 triệu USD, chất dẻo nguyên liệu 2 triệu USD, xi măng 1,2 triệu USD. Về nhập khẩu của nước ta từ thị trường này, kim ngạch đạt 202,5 triệu USD, tăng 76% gồm các mặt hàng hạt điều 166,1 triệu USD, bông các loại 31,47 triệu USD, cà phê 2,17 triệu USD, gỗ và sản phẩm gỗ 1 triệu USD, cao su 900.000 USD, cà phê sắt thép phế liệu 859.700 USD./.

Hoàng Đức Nhuận